

ÔN TẬP **PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

NỘI DUNG 1: NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HÓA TIÊU BIỂU CỦA AI CẬP CỔ ĐẠI

- Chữ viết: Chữ tượng hình, viết trên giấy pa-pi-rút
- Toán học: Hằng năm, nước sông Nin dâng cao khiến ranh giới giữa các thửa ruộng bị xoá nhoà, nên mỗi khi nước rút, người Ai Cập cổ đại phải tiến hành đo đạc lại diện tích. Vì vậy, họ rất giỏi về hình học. Những hiểu biết này là cơ sở để xây dựng những kim tự tháp kì vĩ.
- Kiến trúc và điêu khắc:
 - + Kiến trúc: nổi tiếng nhất là các Kim tự tháp.
 - + Điêu khắc: Nhiều tác phẩm được coi là báu vật của nghệ thuật nhân loại như tượng bán thân nữ hoàng Nê-phéc-ti-ti, phiến đá Na-mơ, mặt nạ bằng vàng của vua Tu-tan-kha-mun...
- Y học: Kĩ thuật ướp xác, giỏi về giải phẫu học, biết rõ các bộ phận trên cơ thể người, các loại thuốc bằng thảo mộc, tinh dầu,...

NỘI DUNG 2: XÃ HỘI ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI

- Khoảng 2500 năm TCN, người bản địa Đra-vi-đa đã xây dựng những thành thị dọc hai bên bờ sông Ấn.
- Đến khoảng 1500 năm TCN người A-ri-a từ vùng Trung Á di cư vào Bắc Ấn, thống trị người Đra-vi-đa và thiết lập chế độ đẳng cấp dựa trên sự phân biệt chủng tộc giữa A-ri-a và Đra-vi-đa.
- Xã hội được phân chia thành các đẳng cấp với những điều luật khắt khe:
 - + Bra-man (Tăng lữ)
 - + Ksa-tri-a (Vương công- Vũ sĩ)
 - + Vai-si-a (Người bình dân)
 - + Su-đra (Những người thấp kém trong xã hội).
- + Người khác đẳng cấp không được kết hôn với nhau và những người thuộc đẳng cấp dưới phải phục tùng người thuộc đẳng cấp trên.
- Đẳng cấp Bra-man (tăng lữ) có vị thế cao nhất, đẳng cấp Su-đra có vị thế thấp nhất trong xã hội.

NỘI DUNG 3: TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC THÀNH BANG Ở HY LẠP CỔ ĐẠI

- Cơ cấu tổ chức của nhà nước A-ten gồm 4 cơ quan chính:
 - + Đại hội nhân dân, có quyền lực cao nhất.
 - + Hội đồng 10 tướng lĩnh.
 - + Hội đồng 500 và Toà án 6.000 người.
- Công dân có quyền tham gia chính quyền và bầu những nhà lãnh đạo đất nước. Nhà nước thành bang Hy Lạp cổ đại mang tính dân chủ cao.

NỘI DUNG 4: NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HÓA TIÊU BIỂU CỦA LA MÃ CỔ ĐẠI



8.2 Sơ đồ các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại

- Chữ viết: hệ thống chữ La-tinh gồm 26 chữ cái, là nền tảng cho hơn 200 ngôn ngữ và chữ viết hiện nay.
- Hệ thống chữ số: với 7 chữ cái cơ bản, gọi là chữ số La Mã.
- Hệ thống luật La Mã được coi là tiên bộ nhất thời cổ đại, là nền tảng xây dựng luật pháp ở các nước Âu – Mỹ sau này.
- Kiến trúc và nghệ thuật: Nhờ phát minh ra bê tông, người La Mã đã xây được những công trình kiến trúc đồ sộ như đấu trường Cô-li-dê, đền Pan-tê-nông, Khải hoàn môn. Họ còn xây dựng được hệ thống cầu cống, đường sá,...khắp các vùng đất thuộc đế chế, nhiều con đường hiện nay vẫn được sử dụng.

PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

NỘI DUNG 1: CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT

- Cấu tạo của Trái Đất gồm 3 lớp: vỏ Trái Đất, manti và nhân. Mỗi lớp có những đặc điểm riêng về độ dày, trạng thái vật chất và nhiệt độ.

Lớp	Vỏ Trái Đất	Manti	Nhân
Độ dày	Từ 5 km đến 70 km	Gần 3000 km	Trên 3000 km
Trạng thái vật chất	Rắn chắc.	Từ quán dẻo đến rắn	Từ lỏng đến rắn
Nhiệt độ	Càng xuống sâu nhiệt độ càng tăng, tối đa không quá 1000 ⁰ C.	Khoảng từ 1500 ⁰ C đến 3700 ⁰ C.	Cao nhất khoảng 5000 ⁰ C.

- Lớp vỏ Trái Đất là nơi tồn tại của các thành phần tự nhiên như đất, đá, nước, không khí, sinh vật....
- Lớp vỏ Trái Đất bao gồm: vỏ lục địa và vỏ đại dương.

NỘI DUNG 2: ĐỘNG ĐẤT

- Khái niệm: Hiện tượng lớp vỏ Trái Đất bị rung chuyển với nhiều cường độ khác nhau và diễn ra trong thời gian ngắn gọi là động đất.
- Nguyên nhân: Do hoạt động của núi lửa, sự dịch chuyển của các mảng kiến tạo hoặc sự đứt gãy trong vỏ Trái Đất gây ra.

- Hậu quả:

- + Đổ nhà cửa, các công trình xây dựng.
- + Có thể gây nên lở đất, biến dạng đáy biển, làm phát sinh sóng thần khi xảy ra ở biển.
- + Ảnh hưởng tới tính mạng và tài sản của con người.
- Các biện pháp phòng tránh khi có động đất xảy ra:
 - + Xây nhà chịu được những chấn động lớn.
 - + Lắp các trạm nghiên cứu dự báo động đất.
 - + Sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm.

NỘI DUNG 3: QUÁ TRÌNH NỘI SINH VÀ NGOẠI SINH

	Quá trình nội sinh	Quá trình ngoại sinh
Khái niệm	Là quá trình xảy ra do các tác nhân từ bên trong vỏ Trái Đất.	Là quá trình xảy ra do các tác nhân bên ngoài vỏ Trái Đất.

Nguyên nhân	Do các chuyển động kiến tạo, hoạt động núi lửa và động đất. Trong đó, hoạt động của các mảng kiến tạo là quan trọng nhất.	Do các tác nhân từ bên ngoài vỏ Trái Đất: các hiện tượng mưa, nắng, nhiệt độ, dòng chảy,... làm phá hủy đá gốc thành các vật liệu bờ rời.
Vai trò	Làm gia tăng tính gồ ghề của bề mặt đất.	Phá hủy, san bằng các chỗ gồ ghề, bồi lấp, làm đầy chỗ lõm.

- Quá trình nội sinh và ngoại sinh diễn ra đồng thời và đối lập nhau trên bề mặt địa hình, đặc biệt là hiện tượng tạo núi.

NỘI DUNG 4: KHOÁNG SẢN (Khái niệm, Phân loại)

- Khoáng sản là những tích tụ tự nhiên các khoáng vật và đá có ích được con người khai thác, sử dụng trong sản xuất và đời sống.

- Khoáng sản gồm 3 loại:

+ Khoáng sản năng lượng: than đá, dầu mỏ, than bùn,...

+ Khoáng sản kim loại: Vàng, sắt, Mangan,....

+ Khoáng sản phi kim loại: Đá vôi, thạch anh, kim cương...

NỘI DUNG 5: THÀNH PHẦN KHÔNG KHÍ

- Không khí có đặc điểm: không màu sắc, không mùi vị.

- Tỷ lệ các thành phần của không khí:

+ Khí ni-tơ chiếm 78% thể tích không khí.

+ Khí oxy chiếm 21% thể tích không khí.

+ Khí cacbonic, hơi nước và các loại khí khác chiếm 1% thể tích không khí.

- Vai trò của các thành phần không khí đối với tự nhiên trên Trái đất:

+ Khí oxy: cần thiết cho sự cháy và hô hấp của sinh vật và con người.

+ Hơi nước: là nguồn gốc sinh ra các hiện tượng khí tượng như sương mù, mưa, mây,...

+ Khí cacbonic: kết hợp với nước, ánh sáng và năng lượng mặt trời để cây xanh quang hợp, tạo nên chất hữu cơ và khí oxy – những dưỡng chất cần thiết cho sự sống trên Trái đất.

HS ôn tập trực tuyến nội dung bài:

- **Phân môn Lịch sử:** Bài 7, 8, 9, 11.

- **Phân môn Địa lí:** Bài 9, 10, 12.